

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG KINH TẾ TRANG TRẠI TẠI HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

TS. Ngô Văn Hải¹, Ths. Nguyễn Văn Minh¹, Ths. Phạm Thị Thu¹;
Ths. Lê Quang Minh¹, Ths. Phạm Thị Phương Nam²

¹Trường Đại học Thành Đông;

²Hội Nông dân huyện Gia Lộc.

TÓM TẮT

Mục tiêu của nghiên cứu này là tìm ra các giải pháp phát triển bền vững kinh tế trang trại, gia trại tại huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Các tác giả đã sử dụng phương pháp nghiên cứu kinh tế xã hội; tiến hành khảo sát 50 trang trại trên địa bàn huyện, tham vấn các cán bộ quản lý, chuyên môn các cấp tỉnh, huyện, xã. Kết quả khảo sát cho thấy trong các năm 2018 - 2020, huyện Gia Lộc đã có các chủ trương và thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển kinh tế trang trại. Đánh giá tổng thể, kinh tế trang trại của huyện đã tăng cả về qui mô, số lượng nhưng phát triển chưa ổn định và bền vững, các kết quả đóng góp vào kinh tế xã hội của huyện chưa tương xứng với tiềm năng. Nhóm nghiên cứu đã đề xuất các giải pháp phát triển bền vững kinh tế trang trại, góp phần vào quá trình xây dựng nền nông nghiệp hàng hóa chất lượng và hiệu quả ở huyện Gia Lộc trong giai đoạn tới như: (1) Tiếp tục rà soát điều chỉnh qui hoạch quản lý sử dụng đất nông nghiệp; (2) Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng; (3) Tạo nguồn huy động vốn cho kinh tế; (4) Đẩy nhanh việc xét duyệt danh hiệu trang trại; (5) Có chính sách hỗ trợ đầu tư khoa học công nghệ; v.v.

Từ khóa: Kinh tế trang trại; Phát triển bền vững; Huyện Gia Lộc

SUMMARY

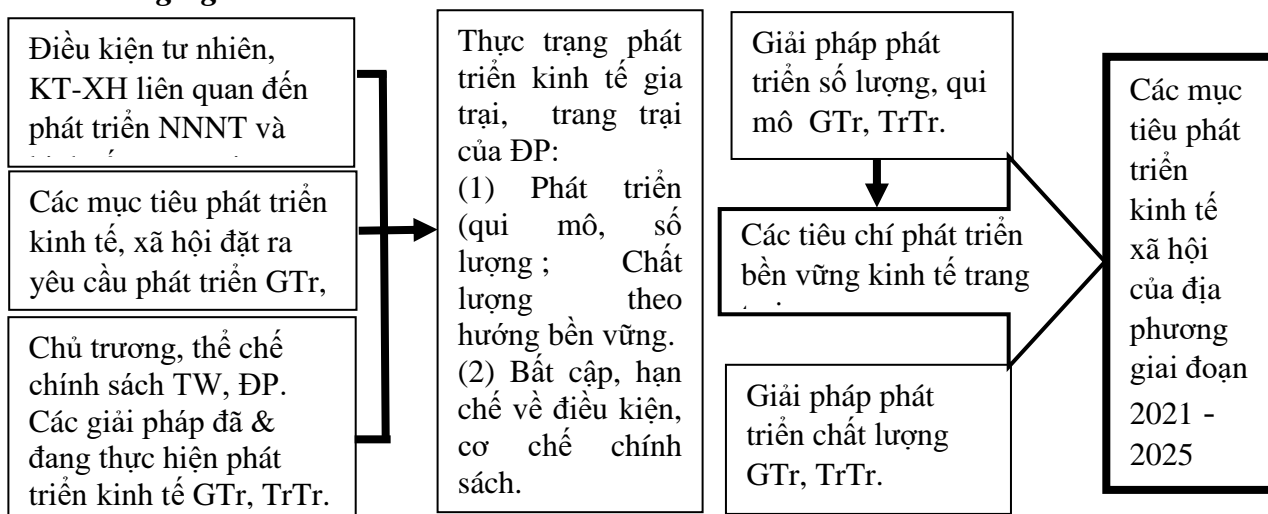
The research aims to find out solutions for sustainable development of farm economy in Gia Loc district, Hai Duong Province. Using socio-economic approach, the research team carried out the survey of 50 farms in Gia Loc district and consulted managers and officers at the provincial, district and commune levels. The survey results show that in the period 2018 - 2020, Gia Loc district had guidelines and implemented policies to encourage the development of the farm economy. Overall, the district's farm economy has increased in both size and quantity, but its development is not stable and sustainable. The research team has proposed solutions for sustainable development of the farm economy, contributed to the process of building a high-quality and efficient commodity agriculture in Gia Loc district in the coming period such as: (1) Checking and adjusting the planning on management and use of agricultural land; (2) Increasing investment in infrastructure; (3) Creating sources of capital mobilization for the economy; (4) Speeding up the review of farm titles; (5) Having policies to support and invest in science and technology; etc.

Keywords: Farm economy; Sustainable Development; Gia Loc District

I. GIỚI THIỆU

Những năm gần đây, sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới ở các địa phương trong tỉnh Hải Dương đang trên đà phát triển và đạt được nhiều thành tích rất đáng khích lệ. Trong đó, phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo mô hình kinh tế gia trại, trang trại (gọi chung là trang trại) ở huyện Gia Lộc là một trong những kết quả nổi bật được ghi nhận. Huyện Gia Lộc có lợi thế về phát triển nông nghiệp. Trong những năm gần đây, với các chủ trương tuyên truyền hướng dẫn và cơ chế tạo điều kiện đã khuyến khích kinh tế trang trại của huyện phát triển, tăng cả về qui mô, số lượng và kết quả thu được. Trong tương lai kinh tế trang trại sẽ đóng vai trò chủ công trong phát triển một nền nông nghiệp hàng hóa. Tuy nhiên, đánh giá tổng thể, kinh tế trang trại của Gia Lộc phát triển chưa thật sự ổn định và bền vững, các kết quả đóng góp vào kinh tế xã hội của huyện là chưa tương xứng với tiềm năng của nó. Do vậy, vấn đề đặt ra hiện tại là cần có các giải pháp khả thi và những cơ chế chính sách

Khung nghiên cứu đề tài



Sơ đồ 1. Khung nghiên cứu đề tài

hợp lý, kịp thời để thúc đẩy kinh tế trang trại phát triển đạt hiệu quả cao và bền vững.

Năm 2020, nhóm nghiên cứu thuộc Khoa Kinh tế - QTKD Trường Đại học Thành Đông đã phối hợp với Hội Nông dân huyện Gia Lộc triển khai đề tài “*Nghiên cứu giải pháp phát triển kinh tế trang trại, gia trại bền vững ở huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.*”. Trên cơ sở các luận cứ khoa học rút ra trong nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phát triển bền vững kinh tế trang trại, góp phần vào quá trình xây dựng nền nông nghiệp hàng hóa chất lượng và hiệu quả ở huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương trong giai đoạn tới. Kết quả nghiên cứu cũng có thể áp dụng với các địa phương khác trong cả nước.

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN SỬ DỤNG TRONG NGHIÊN CỨU

1. Cách tiếp cận và khung phân tích

Cách tiếp cận

- (1) Tiếp cận kinh tế học;
- (2) Tiếp cận theo phát triển bền vững;
- (3) Tiếp cận theo hệ thống;
- (4) Tiếp cận 2 chiều;
- (5) Tiếp cận có sự tham gia (PRA).

2. Các khái niệm cơ bản về kinh tế trang trại và phát triển bền vững kinh tế trang trại

(1). Khái niệm trang trại: Trang trại là một mô hình sản xuất nông nghiệp phát triển của hộ gia đình. Sản xuất của trang trại tập trung một số loại nông sản hàng hóa theo yêu cầu của thị trường.

(2) Khái niệm kinh tế trang trại: Kinh tế trang trại là loại hình kinh tế nông nghiệp sản xuất hàng hóa, hoạt động theo mô hình kinh tế hộ gia đình nhưng ở quy mô lớn hơn, tập trung đầu tư về vốn và kỹ thuật, thuê lao động để sản xuất nông sản hàng hóa.

(3) Phát triển và phát triển kinh tế trang trại

- Phát triển: là khái niệm dùng để khái quát những vận động theo chiều hướng tiến lên từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp, từ kém hoàn thiện đến hoàn thiện hơn. Cái mới ra đời thay thế cái cũ, cái tiến bộ ra đời thay thế cái lạc hậu.

- Phát triển kinh tế trang trại: Phát triển theo chiều rộng bao gồm gia tăng số lượng trang trại, chủng loại trang trại; gia tăng về qui mô của từng trang trại; Phát triển theo chiều sâu bao gồm nâng cao chất lượng hoạt động của trang trại, cụ thể là tăng hiệu quả kinh tế trong hoạt động sản xuất kinh doanh của trang trại.

(4) Phát triển bền vững: Là quá trình vận hành đồng thời ba bình diện phát triển: (i) Kinh tế tăng trưởng bền vững, (ii) Xã hội thịnh vượng, công bằng, ổn

định, văn hoá đa dạng và (iii) Môi trường được trong lành, tài nguyên được duy trì bền vững.

(5) Phát triển kinh tế trang trại bền vững

a) Phát triển bền vững về kinh tế bao gồm: (i) Doanh thu tăng đều qua các năm; (ii) Thu nhập của các thành viên (chủ trang trại và người lao động) đều tăng; (iii) Sự tăng doanh thu trên cơ sở tăng hiệu quả kinh tế chứ không phải tăng chi phí quá mức.

b) Phát triển bền vững về xã hội: Được xem xét sự phát triển đóng góp vào sự cải thiện các tiêu chí xã hội như: Hệ số bình đẳng thu nhập; Các chỉ tiêu về giáo dục, y tế, phúc lợi xã hội, hưởng thụ văn hóa; Bình đẳng giới. Ngoài ra còn là sự bảo đảm đời sống xã hội hài hòa; Giảm khoảng cách chênh lệch giàu nghèo v.v.

c) Phát triển bền vững về môi trường: Bền vững về môi trường là khi trang trại khai thác sử dụng các yếu tố tự nhiên nhưng không làm giảm chất lượng môi trường sống của con người. Không vi phạm các tiêu chuẩn quốc gia về bảo đảm chất lượng của không khí, nước, đất, và cảnh quan.

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp thu thập số liệu thứ cấp

Thu thập các số liệu, thông tin liên quan trực tiếp và gián tiếp đến hoạt động của các trang trại trên địa bàn huyện Gia Lộc đã công bố chính thức của cơ quan thống kê các cấp; Cơ quan Nhà nước, Các cơ quan nghiên cứu; báo chí và mạng internet....

Phương pháp thu thập số liệu sơ cấp

Tiến hành điều tra thu thập thông tin tại các trang trại trên địa bàn huyện. Phỏng vấn trực tiếp các chủ trang trại với số lượng 50 trang trại, gia trại được lựa chọn ngẫu nhiên có phân tổ trong tổng số 286 trang trại, gia trại được thống kê.

Phương pháp xử lý, phân tích số liệu

Phương pháp thống kê phân tổ và phân tích thông qua thống kê miêu tả và so sánh bằng các chỉ số thống kê, những đại lượng trung bình và hệ số tương đối... tính hiệu quả, đánh giá các nhân tố

Bảng 1: Số trang trại trong huyện được cấp giấy chứng nhận qua các năm

TT	Loại hình trang trại	2018	2019	2020
1	Trang trại tổng hợp	5	3	2
2	Trang trại chăn nuôi	22	26	25
3	Trang trại trồng trọt	2	1	2
4	Trang trại thủy sản	9	5	8
Tổng số trang trại		38	35	37

(Nguồn: Niên giám thống kê huyện Gia Lộc)

- Phát triển các yếu tố nguồn lực

Phát triển về quy mô diện tích đất sản xuất nông nghiệp Diện tích đất bình quân mỗi trang trại cũng tăng lên hàng năm. Năm 2016 diện tích bình quân của 1 trang trại là 2,3 ha/trang trại, đến năm 2017 tăng lên 2,47 ha/trang trại, đến năm 2018 tăng lên đến 2,55 ha/trang trại; năm 2019 giảm xuống còn 2,47 ha/trang trại và năm 2020 tăng lên 2,66 ha/trang trại.

Về cách tích tụ đất nông nghiệp của các trang trại hiện có 3 hình thức: (i)

ảnh hưởng đến kết quả sản xuất của trang trại (vốn, đất đai, lao động), so sánh kết quả các loại hình trang trại, dự báo xu hướng phát triển của kinh tế trang trại.

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

1. Thực trạng phát triển kinh tế trang trại ở huyện Gia Lộc thời gian qua

1.1. Phát triển trang trại theo chiều rộng

- Phát triển về số lượng

Dồn điền, đổi thửa các diện tích đất nông nghiệp nhà nước giao cho hộ; (ii) Mua thêm, nhận chuyển nhượng và (iii) Đấu thầu và thuê, mượn đất của các hộ đang bỏ hoang.

Đất đai để xây dựng trang trại có thể đất thuộc sở hữu của gia đình hoặc đất đi thuê. Năm 2018 tổng diện tích đất sở hữu của gia đình là 95,7 ha, chiếm 36,5% tổng diện tích trang trại, năm 2019 là 35,3 % và 2020 là 35,5%. Diện tích đất có giấy chứng nhận quyền sử dụng chiếm tỉ lệ ít.

Về nguồn nhân lực:

Số liệu khảo sát 50 trang trại, gia trại cho thấy tổng số lao động tham gia trong trang trại giai đoạn 2018 - 2020 giảm đi hàng năm. Năm 2018 tổng số lao động tại 50 trang trại là 415 người, năm 2019 và 2020 tương ứng 355 và 320 người. Số lượng lao động của các trang trại trên địa bàn huyện Gia Lộc diễn biến qua 3 năm có xu hướng giảm.

Mức thu nhập của lao động trong các trang trại hiện nay chủ yếu trả công theo giá lao động thị trường, ít (hoặc là chưa thấy) trang trại nào áp dụng cơ chế phân phối lợi ích công khai hay thưởng vật chất khuyến khích lao động gắn bó với trang trại.

Tình hình huy động và sử dụng vốn đầu tư trong trang trại

Bảng 2. Nguồn huy động vốn của các loại trang trại ở H. Gia Lộc

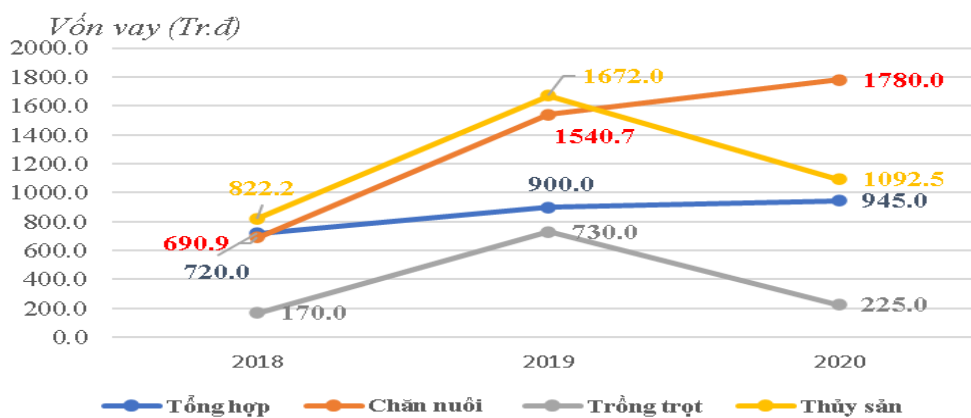
(ĐVT: Tr.đ/TT)

Số TT	Loại hình trang trại	2018		2019		2020	
		Tự có	Đi vay	Tự có	Đi vay	Tự có	Đi vay
1	Tổng hợp	980,0	720,0	1713,3	900,0	2512,5	945,0
2	Chăn nuôi	759,1	690,9	614,8	540,7	711,2	780,0
3	Trồng trọt	650	170,0	1520	730,0	1127	225,0
4	Thủy sản	1177,8	822,2	2280,0	1672,0	1597,5	1092,5

(Nguồn: Tổng hợp điều tra khảo sát của nhóm nghiên cứu)

Số vốn đầu tư phát triển kinh tế trang trại tăng lên qua các năm. Năm 2018, bình quân số vốn đầu tư để phát triển kinh tế của 1 trang trại tổng hợp là 1700,0 tr.đ, trang trại chăn nuôi là 1450 tr.đ, trang trại trồng trọt là 820 tr.đ và trang trại thủy sản là 2000 tr.đ. Năm

2019 mức đầu tư của các loại trang trại tăng lên, tương ứng 2613.3 tr.đ (tăng 53,7%); 2155.5 tr.đ (tăng 48,7%); 2250,0 tr.đ (tăng 174,4 % (và 3952,0 tr.đ (tăng 97,6). Năm 2020, mức bình quân đầu tư của một trang trại tổng hợp tăng 32,3 %;



Đồ thị 1. So sánh lượng vốn vay bình quân của các loại trang trại qua các năm

(Nguồn: Tổng hợp điều tra khảo sát của nhóm nghiên cứu)

Thực trạng về cơ sở vật chất phục vụ phát triển trang trại

Qua tổng hợp tình hình trang trại và sử dụng máy móc thiết bị nêu trên, có thể thấy bước đầu các trang trại đã tập trung đầu tư mua sắm, trang bị những máy móc, thiết bị thiết yếu để phục vụ cho quá trình sản xuất kinh doanh của các trang trại.

1.2. Phát triển trang trại theo chiều sâu

- Áp dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất

Đa số chủ trang trại đã coi trọng việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, khoa học công nghệ từ khi đầu tư xây dựng trang trại, nhằm khai thác tiềm năng về đất đai, giống cây trồng, vật nuôi, chú trọng chất lượng, giá trị để nâng cao năng suất.

- Hình thành các liên kết sản xuất

Trong kết quả khảo sát thực tế 50 trang trại và gia trại ở huyện Gia Lộc

cuối năm 2020 cho thấy chỉ 6% (3/50) trang trại và cơ sở sản xuất (HTX Xuyên Việt; HTX rau quả Tân Minh Đức và Công ty NN hữu cơ HD green) có liên kết hợp đồng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Ngoài ra các trang trại khác chủ yếu thương lái tiêu thụ nông sản thô ngay trong vụ thu hoạch, không có hợp đồng sản xuất.

- Kết quả và hiệu quả sản xuất kinh doanh

Khảo sát quy mô sản xuất, cơ cấu giá trị, chi phí trung gian và thu nhập hỗn hợp của các trang trại chia theo các loại hình sản xuất để đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của trang trại. Giá trị sản xuất trang trại sẽ có sự khác nhau đáng kể phụ thuộc vào quy mô và đặc điểm, tính chất của sản phẩm sản xuất kinh doanh. Đồng thời, cũng phụ thuộc vào năng lực, trình độ tổ chức quản lý SXKD của các chủ trang trại.

Bảng 3. Một số chỉ tiêu hiệu quả kinh tế của các loại trang trại năm 2020

Số TT	Loại trang trại	Số lượng	Bình quân/1 trang trại KS (Tr.đ)		
			Doanh thu	Chi phí	Thu nhập
1	Trồng trọt	7	810,0	531,0	279,0
2	Chăn nuôi	19	2865,5	1710,6	1154,9
3	Tổng hợp	9	831,6	460,0	371,6
4	Thủy sản	15	2765,3	1221,3	1544,0

(Nguồn: Kết quả điều tra khảo sát của nhóm nghiên cứu năm 2020)

Năm 2020 giá trị sản xuất bình quân của một trang trại trên địa bàn huyện đạt cao nhất là trang trại chăn nuôi (2.865,5 tr.đ), sau đó là trang trại thủy sản (2.765,3tr.đ) và thấp nhất là trang trại trồng trọt (810,0 tr.đ). Giá trị thu nhập bình quân một trang trại tương ứng là 1.544,0; 1.154,9; 371,6 và 279,0 tr.đ.

1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển kinh tế trang trại tại huyện Gia Lộc

Các yếu tố khách quan

(1) Yếu tố cơ chế chính sách: Trong những năm gần đây, huyện đã có rất nhiều quyết sách nhằm tạo động lực phát triển cho kinh tế trang trại.

(2) Yếu tố thị trường: Yếu tố thị trường ảnh hưởng đến việc đầu tư mở rộng sản xuất của các trang trại.

(3) Yếu tố cơ sở hạ tầng: Tạo điều kiện cho các trang trại tiếp thu KHKT mới.

Các yếu tố chủ quan

(1) Vốn sản xuất kinh doanh: Hiện nay có khoảng 90% các chủ trang trại có nhu cầu vay vốn để đầu tư phát triển hoạt động của trang trại.

(2) Chất lượng lao động trong các trang trại: liên quan đến kiến thức tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động SXKD và ứng dụng KHKT theo công nghệ mới, hiệu quả.

1.4. Tổng hợp ý kiến chủ trang trại nêu khó khăn và kiến nghị

Tổng hợp ý kiến tham vấn của 50 chủ trang trại trả lời phỏng vấn cho thấy:

Các khó khăn nhất của kinh tế trang trại là thiếu vốn đầu tư và tư liệu sản xuất (21/50); Thiếu đất SX (17/50) và hạn chế khả năng tiếp thu ứng dụng khoa học kỹ thuật (13/50). Do vậy, các ý kiến đề đạt kiến nghị tạo điều kiện hỗ trợ phát triển kinh tế trang trại là về vốn đầu tư (19/50), được đầu tư cơ sở hạ tầng (10/50) và được xác nhận trang trại theo tiêu chí mới (20/50)

2. Đánh giá chung về thực trạng phát triển kinh tế trang trại huyện Gia Lộc trong giai đoạn 2018 - 202

Kết quả đạt được

Trong những năm qua, phát triển kinh tế trang trại đã thu được những kết

quả khá tốt. Khai thác có hiệu quả tiềm năng về đất đai, lao động, vốn... góp phần tăng thu nhập, giải quyết công ăn việc làm cho lao động trong gia đình và nông dân các vùng lân cận, góp phần xóa đói giảm nghèo.

Các chủ trang trại đã huy động nguồn vốn lớn để hình thành và phát triển trang trại, với lượng vốn đầu tư 60 tỷ đồng. Trong đó vốn tự có chiếm 53,3%, đây là yếu tố quyết định đảm bảo duy trì và phát triển kinh tế trang trại trong thời gian tới.

Phát triển kinh tế trang trại trên địa bàn huyện Gia Lộc đã góp phần giải quyết công ăn việc làm, tăng thu nhập cho lao động của gia đình và lao động xã hội.

Qua đánh giá phân tích ở phần trên cho thấy, việc phát triển kinh tế trang trại là phù hợp với qui luật khách quan của nền kinh tế thị trường trong điều kiện tự nhiên cũng như tiềm năng sẵn có của huyện Gia Lộc. Kinh tế trang trại ở Gia Lộc đã đạt được một số kết quả sau:

Thứ nhất: Kinh tế trang trại đã có bước phát triển về số lượng, chất lượng; đa dạng về loại hình sản xuất kinh doanh, tạo tính vượt trội so với kinh tế hộ tiểu nông..

Thứ hai: Thúc đẩy việc nghiên cứu ứng dụng tiến bộ KHCN, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế; Hình thành các vùng sản xuất NSHH, làm cơ sở cho công nghiệp chế biến và ngành nghề dịch vụ, đẩy nhanh CNH - HĐH nông nghiệp, nông thôn.

Thứ ba: Kinh tế trang trại phát triển

tạo khả năng khai thác tiềm năng đất đai, tăng nhanh giá trị hàng hoá nông nghiệp và thủy sản, nâng cao hiệu quả sử dụng đất;

Thứ tư: Phát triển KTTT đã góp phần khai thác, huy động thêm nguồn vốn trong dân đầu tư vào phát triển sản xuất nông nghiệp và thủy sản.

Thứ năm: Tạo thêm việc làm cho lao động nông thôn, góp phần xoá đói giảm nghèo.

Tồn tại, hạn chế

- Số lượng trang trại tăng chậm, hầu hết trang trại phát triển còn mang tính tự phát, quy mô nhỏ. Số lao động thu hút còn ít; Chưa chủ động trong liên kết SXKD.

- Việc xác định ngành hàng tiềm năng, lợi thế của trang trại còn lúng túng. Năng suất, chất lượng sản phẩm chưa cao, sức cạnh tranh thấp.

- Chưa chủ động trong quá trình sản xuất kinh doanh, còn phụ thuộc rất nhiều vào thị trường và điều kiện tự nhiên.

- Thông tin thị trường nông sản chưa cập nhật, thiếu sự hỗ trợ tư vấn về thị trường.

V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG KINH TẾ TRANG TRẠI Ở HUYỆN GIA LỘC GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(1) Giải pháp về tiếp tục rà soát điều chỉnh qui hoạch quản lý sử dụng đất nông nghiệp để mở rộng qui mô sản xuất của trang trại

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung qui hoạch sử dụng đất đai nông nghiệp

theo hướng sản xuất nông sản hàng hóa tập trung. Đẩy nhanh quá trình tập trung đất đai để phát triển KTTT.

(2) Giải pháp về kết hợp với thực hiện đề án xây dựng nông thôn mới để nâng cao và tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế trang trại tạo nguồn nông sản hàng hóa tập trung. Tập trung giải quyết nhu cầu về hạ tầng giao thông, thủy lợi, nguồn điện; xử lý môi trường; chế biến nâng cao giá trị nông sản hàng hóa. Áp dụng cơ chế Nhà nước và nhân dân cùng làm trong đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ cho sản xuất như: thủy lợi, giao thông nội đồng, sơ chế, chế biến, bảo quản nông sản,... để phục vụ phát triển kinh tế..

(3) Giải pháp về tạo nguồn huy động vốn để phát triển kinh tế trang trại. Cần xác định tư cách pháp nhân của trang trại, để các trang trại có cơ sở pháp lý tiếp nhận các chính sách Nhà nước với phát triển trang trại (như vay vốn ngân hàng, thuê đất).

(4) Giải pháp vận dụng thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế trang trại như: Quyết định số 01/2012/QĐ-TT về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình VietGAP trong SXNN; Nghị định số 55/2015/NĐ-CP về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn v.v.

(5) Giải pháp đơn giản hóa thủ tục, mở rộng việc xét duyệt và cấp xác nhận danh hiệu trang trại. Áp dụng theo bộ tiêu chí trang trại trong thông

tư số 02/2020/TT-BNNPTNT đề trang trại vận dụng cơ chế chính sách ưu đãi phát triển.

(6) Giải pháp thực hiện cơ chế chính sách ưu tiên hỗ trợ khuyến khích trang trại đầu tư áp dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ. Cơ quan quản lý Nhà nước các cấp cần đổi mới, hoàn thiện tổ chức hoạt động KHCCN từ nghiên cứu đến triển khai. Tăng cường các cơ chế, chính sách hỗ trợ trang trại SXNN công nghệ cao; sản xuất nông nghiệp sạch (VietGAP; GlobalGAP).

(7) Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của kinh tế trang trại. Tổ chức các lớp bồi dưỡng cho chủ trang trại và người lao động về kiến thức quản lý và hạch toán kinh tế, quản trị kinh doanh.

(8) Phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm của các trang trại. Nhà nước hỗ trợ thành lập các liên kết sản xuất, thu mua và chế biến, tiêu thụ sản phẩm, nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh cho sản phẩm của trang trại. Hỗ trợ trang trại tiếp cận thị trường tiêu thụ nông sản hàng hóa..

(9) Khuyến khích, hỗ trợ phát triển các trang trại tham gia liên kết, hợp tác trong các chuỗi giá trị ngành hàng nông sản. Hình thành các liên kết, hợp tác giữa trang trại với nông dân, tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp trong chuỗi giá trị NSHH. Trên cơ sở đó chia sẻ kinh nghiệm sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm. Tuyên truyền vận động hướng dẫn các trang trại tham gia quỹ bảo hiểm SXNN.

(10) Tăng cường vai trò quản lý Nhà nước đối với kinh tế trang trại về thực hiện qui chế sử dụng lao động, chế độ tiền công, bảo vệ môi trường. Thực hiện quản lý Nhà nước đối với đầu ra, chất lượng sản phẩm nhằm đảm bảo lợi ích chung của Nhà nước, quyền lợi của người tiêu dùng và môi trường sinh thái. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra đối với kinh tế trang trại, đảm bảo các chủ trang trại thực hiện đầy đủ qui trình kỹ thuật canh tác bảo vệ và làm giàu đất, bảo vệ môi trường.

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Kết luận

Kinh tế trang trại huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương trong những năm gần đây đã có sự phát triển tốt theo hướng chung của nền nông nghiệp sản xuất hàng hoá và đã mang lại nhiều lợi ích kinh tế, xã hội đối với các xã, thị trấn trong huyện. Tuy nhiên, nhìn tổng thể kinh tế trang trại huyện Gia Lộc phát triển còn thiếu bền vững cả về kinh tế, xã hội và môi trường. Do vậy muốn phát triển bền vững kinh tế trang trại của Gia Lộc cần phải tập trung thực hiện một số giải pháp nhằm tiếp tục tăng về số lượng và qui mô của trang trại như giải pháp về tạo quỹ đất để tích tụ mở rộng qui mô trang trại; Giải pháp về đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất kinh doanh; Đẩy mạnh xác nhận danh hiệu trang trại...Các giải pháp về phát triển bền vững trang trại như: Nâng cao hiệu quả kinh tế của sản xuất trang trại; Giải pháp về đẩy mạnh áp dụng khoa học công nghệ; Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của trang trại; Giải pháp về mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản hàng hóa và giải pháp tăng cường quản lý Nhà nước trong phát triển kinh tế trang trại.

Kiến nghị

a) Kiến nghị cơ quan cấp tỉnh

- UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo và giao cho các sở ban ngành chuyên môn như sở Nông nghiệp & PTNT; Sở công thương; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên & Môi trường ... nghiên cứu tư vấn đề xuất UBND tỉnh ban hành các văn bản, cụ thể hóa nội dung và hướng dẫn thực hiện cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích các chủ trang trại đầu tư ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật và kinh tế trong áp dụng công nghệ mới, xử lý môi trường, tiếp cận thị trường tiêu thụ nông sản hàng hóa, phát triển sản xuất theo các hợp đồng, theo chuỗi giá trị vào quá trình sản xuất kinh doanh.

- Trên cơ sở 3 khâu đột phá và chương trình hành động thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế nhanh, bền vững của tỉnh có thể đưa ra các cơ chế chính sách kêu gọi, thu hút các cơ quan khoa học kỹ thuật trong và ngoài tỉnh, các nhà khoa học, các nhà đầu tư liên kết hỗ trợ các trang trại phát triển kinh tế bền vững.

b) Kiến nghị cơ quan cấp huyện và xã

- Trên cơ sở quy hoạch phát triển tổng thể KT-XH, quy hoạch ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới cấp xã và các quy hoạch khác liên quan đã được phê duyệt. Cấp huyện cập nhật và phê duyệt các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và xây dựng quy hoạch chi tiết phát triển cụm trang trại, các loại hình trang trại phù hợp.

- Tùy thuộc vào nhu cầu thị trường và điều kiện của từng trang trại, huyện vận dụng các cơ chế chính sách phù hợp để

khuyến khích, hỗ trợ các trang trại phát triển cây trồng, vật nuôi đặc sản, sản phẩm OCOP của địa phương có hiệu quả kinh tế cao.

- UBND các xã tổ chức rà soát hiện trạng sử dụng để làm rõ nguồn gốc sử dụng đất của các trang trại chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xem xét đề nghị UBND huyện, thị cấp để các chủ trang trại yên tâm đầu tư phát triển sản xuất.

- UBND huyện và UBND các xã trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn được qui định sẽ chủ động xây dựng các mối quan hệ hợp tác liên kết với các cơ quan đơn vị và cá nhân có khả năng và sẵn sàng hỗ trợ các trang trại, gia trại phát triển kinh tế bền vững.

c) Trường Đại học Thành Đông

Trường Đại học Thành Đông là một trung tâm khoa học trên địa bàn tỉnh Hải Dương, tập trung nhiều nhà khoa học và chuyên gia kỹ thuật có chức năng đào tạo đa ngành, cung cấp nguồn lao động trình độ cao và chức năng tham gia nghiên cứu khoa học công nghệ. Nhà trường có thể chủ động liên kết tham gia hỗ trợ thực hiện các giải pháp phát triển bền vững kinh tế trang trại ở huyện Gia Lộc trong các lĩnh vực rà soát qui hoạch đất đai và qui hoạch sản xuất, lập đề án phát triển kinh tế trang trại; Đào tạo, tập huấn hướng dẫn và đưa sinh viên xuống hỗ trợ công tác tổ chức, quản lý, công tác kế toán, hạch toán kinh tế của các trang trại, các doanh nghiệp nhỏ và vừa; thiết lập chuỗi cung ứng và các liên kết chuỗi giá trị nông sản v.v...

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

- [1] Bộ NN&PTNT (2011), Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT, ngày 13/4/2011 *Hướng dẫn về tiêu chí xác định kinh tế trang trại, thủ tục ... đến việc cấp, cấp đổi, cấp lại và thu hồi giấy chứng nhận kinh tế trang trại.*
- [2] Bộ NN&PTNT (2020), Thông tư số: 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 02 năm 2020 *Qui định tiêu chí kinh tế trang trại.*
- [3] Bộ LĐTB&XH (2015), *Kinh tế trang trại - một mô hình phát triển bền vững trong sản xuất nông nghiệp.* <http://trangtrai.www.molisa.gov.vn/Pages/tintuc/>
- [4] Chính phủ (2000), Nghị quyết 03/2000/NQ-CP ban hành ngày 02/02/2000 về *kinh tế trang trại;*
- [5] Chi cục Thống kê huyện Gia Lộc, 2016 - 2018, *Niên giám thống kê huyện Gia Lộc năm 2018, 2019, 2020.*
- [6] Đảng bộ tỉnh Hải Dương (12/2020), *Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII.*
- [7] Huyện ủy Gia Lộc (8/2020), *Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ huyện Gia Lộc lần thứ XXVI.*
- [8] Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Gia Lộc (2016-2020), *Báo cáo tình hình phát triển kinh tế trang trại trên địa bàn huyện Gia Lộc năm 2016, 2017, 2018, 2019, 2020.*
- [9] Tô Văn Sông (2015), *Đánh giá kết quả của việc dồn điền, đổi thửa và đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ dồn điền, đổi thửa trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2015 –2020,* BC đề tài cấp tỉnh
- [10] Trung tâm Khuyến nông quốc gia, “Giải pháp phát triển kinh tế trang trại hiệu quả, bền vững”, *Kỷ yếu diễn đàn Khuyến nông & Nông nghiệp* tổ chức ngày 19 - 20/7/2017 tại thành phố Hưng Yên.
- [11] UBND huyện Gia Lộc (2011), *Quy hoạch vùng phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung huyện Gia Lộc giai đoạn 2012- 2020, định hướng đến năm 2030.*